TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày 14-03-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thanh Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Chí Trung.
2. Ông Đặng Văn Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Anh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bá Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 01/02/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐXXST-HS ngày 20/02/2019 đối với bị cáo:

Bùi Văn V, sinh năm 1998 tại Hà Nam; Nơi cư trú: Xóm M, thôn Đạ, xã T, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quốc T và bà Lê Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giam từ ngày 12/11/2018 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986 (đã chết).
Nơi cư trú: Thôn M, xã G, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại:*
1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1950;
2. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1957;
3. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990;

Đều ở địa chỉ: Thôn M, xã G, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; đều vắng mặt.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bị hại:*
1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn M, xã G, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*
1. Anh Cao Văn M, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ 1, phường Q, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; có mặt.
2. Bà Lê Thị H, sinh năm 1964; địa chỉ: Xóm M, thôn Đ, xã T, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 28/7/2018, anh Cao Văn M điều khiển xe môtô BKS: 90H4-09.. chở Bùi Văn V (không có giấy phép lái xe môtô theo quy định) đi uống nước tại quán trà đá trên đường Trường Chinh thuộc phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Khoảng 30 phút sau, khi đứng dậy đi về V nhìn thấy chìa khóa xe môtô BKS: 90H4-09.. để trên mặt bàn nên cầm lấy và nói: *"Để em lái"*, anh M không nói gì lên ngồi phía sau xe môtô để V điều khiển đi về nhà theo đường Quốc lộ 1A, hướng Ninh Bình - Hà Nội. Khi đi đến khu vực cách đoạn mở của dải phân cách thuộc tổ 7, phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý, V bật xi nhan trái rồi điều khiển xe môtô rẽ trái chuyển hướng sang chiều đường Hà Nội - Ninh Bình thì gặp xe môtô BKS: 35N1-103… do anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986, trú tại thôn M, xã G, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đang điều khiển trên đường Quốc lộ 1A hướng Hà Nội - Ninh Bình đi đến. Do khoảng cách gần nên phần bên phải xe môtô BKS: 90H4-09.. do V điều khiển đã va chạm với bánh trước xe môtô BKS: 35N1-103… của anh T, hậu quả làm anh Nguyễn Văn T ngã xuống đường bị thương tích được đưa đến Bệnh viện điều trị, đến ngày 29/7/2018 anh T tử vong, Bùi Văn V và anh Cao Văn M bị xây xát nhẹ, hai xe môtô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại Km227+800 đường Quốc lộ1A thuộc địa phận tổ 7, phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Đoạn đường này thẳng được trải nhựa áp phan phẳng, khô ráo, có hệ thống đèn điện cao áp chiếu sáng và được chia làm hai chiều đường riêng biệt là Hà Nội - Ninh Bình và ngược lại bằng dải phân cách di động (gồm các cục bê tông ghép liền nhau).

Chiều đường Hà Nội - Ninh Bình nơi xảy ra tai nạn giao thông được chia làm ba làn đường, thứ tự từ phải sang trái theo chiều đường, làn đường thứ nhất sát mép đường bên phải rộng 1,50m; làn đường thứ hai rộng 3,20m được phân chia với làn đường thứ nhất bằng vạch kẻ đường liền màu trắng rộng 0,20m đã mờ, khu vực ngã ba là vạch đứt nét; làn đường thứ ba rộng 3,44m được phân chia với làn đường thứ hai bằng vạch kẻ đường đứt nét màu trắng rộng 0,15m, tiếp đến là lề đường gia cố rộng 0,40m giáp dải phân cách.

Chiều đường Ninh Bình - Hà Nội được chia làm ba làn đường, thứ tự từ phải sang trái theo chiều đường, làn đường thứ nhất sát mép đường bên phải rộng 2,0m; làn đường thứ hai rộng 3,34m được phân chia với làn đường thứ nhất bằng vạch kẻ đường liền màu trắng rộng 0,20m, trên làn đường này có vạch mũi tên chỉ hướng đi thẳng; làn đường thứ ba rộng 3,38m được phân chia với làn đường thứ hai bằng vạch kẻ đường đứt nét màu trắng rộng 0,15m, tiếp đến là lề đường gia cố rộng 0,35m giáp dải phân cách.

Bên phải mỗi chiều đường trước khu vực ngã ba có cắm các biển báo hiệu *"Giao nhau với đường không ưu tiên"*, biển báo hiệu *"Đường đi bộ cắt ngang"* và biển báo *"Chỗ quay xe"*, bên phải chiều đường Hà Nội - Ninh Bình có biển báo hiệu *"Bắt đầu khu đông dân cư"*.

Quá trình khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lấy Km227+800 đường Quốc lộ1A làm mốc, lấy mép đường bên phải chiều đường Hà Nội - Ninh Bình làm đường chuẩn, các phương tiện, dấu vết đo vào mốc của đường làm chuẩn.

- Xe môtô BKS: 35N1-103… ký hiệu là (1) đổ nằm ngang bên trái làn đường thứ nhất và làn đường thứ hai của chiều đường Hà Nội - Ninh Bình, đầu xe hướng vào mép đường bên phải của chiều đường này, tâm trục bánh sau cách mốc là 0,77m về phía Hà Nội và cách đường chuẩn là 2,04m. Tâm trục bánh trước cách đường chuẩn là 0,80m. Đầu ngoài để chân chính bên trái tì sát mặt đường cách đường chuẩn là 1,43m.

- Vết cày (2) dài 0,37m, rộng 0,08m trên làn đường thứ hai của chiều đường Hà Nội - Ninh Bình, vết có hướng Hà Nội - Ninh Bình. Đầu vết cách tâm trục bánh sau xe môtô (1) là 6,53m và cách đường chuẩn là 3,04m. Cuối vết cách tâm trục bánh sau xe môtô (1) là 6,18m và cách đường chuẩn là 2,90m.

- Vết cày (3) dài 0,27m, rộng 0,012m trên làn đường thứ hai của chiều đường Hà Nội - Ninh Bình, vết có hướng Hà Nội - Ninh Bình, chếch sang phải vào phía đường chuẩn. Đầu vết cách tâm trục bánh sau xe môtô (1) là 3,83m về phía Hà Nội và cách đường chuẩn là 1,80m. Cuối vết cách tâm trục bánh sau xe môtô (1) là 3,56m về phía Hà Nội và cách đường chuẩn là 1,65m.

- Vết cày (4) dài 2,20m, rộng 0,01m trên làn đường thứ nhất và làn đường thứ hai của chiều đường Hà Nội - Ninh Bình, vết có hướng Hà Nội - Ninh Bình và hơi chếch sang phải. Đầu vết cách tâm trục bánh sau xe môtô (1) là 2,37m về phía Hà Nội và cách đường chuẩn là 1,80m. Cuối vết trùng với đầu ngoài để chân chính bên trái xe môtô (1) tì sát mặt đường.

- Vết cày (5) dài 2,02m, rộng 0,003m trên làn đường thứ nhất của chiều đường Hà Nội - Ninh Bình, vết có hướng Hà Nội - Ninh Bình. Đầu vết cách đầu vết cày (4) là 0,47m về phía Ninh Bình và cách đường chuẩn là 1,15m. Cuối vết trùng với đầu ngoài tay nắm bên trái xe môtô (1) tỳ sát mặt đường.

- Diện dầu (6) kích thước (3,33x0,26)m bắn tỏa trên làn đường thứ hai của chiều đường Hà Nội - Ninh Bình, vết có hướng Hà Nội - Ninh Bình. Đầu vết cách điểm cuối vết cày (2) là 0,18m về phía Ninh Bình, điểm gần nhất đầu (6) cách đường chuẩn là 2,75m. Cuối vết cách cuối vết cày (3) là 0,80m về phía Ninh Bình, điểm gần nhất của vết cách đường chuẩn là 1,70m.

- Vết trượt (7) kích thước (2,03x0,09)m trên làn đường thứ nhất của chiều đường Hà Nội - Ninh Bình, vết có hướng Hà Nội - Ninh Bình, bề mặt vết còn bám dính tổ chức da, máu, cuối vết là diện máu tụ kích thước (0,15x0,10)m. Đầu vết cách tâm trục bánh trước xe môtô (1) là 1,32m và cách đầu vết cày (5) là 0,07m về phía Ninh Bình, điểm gần nhất cách đường chuẩn là 1,05m. Cuối vết cách tâm trục bánh trước xe môtô (1) là 0,60m về phía Ninh Bình và cách đường chuẩn là 0,70m.

- Xe môtô BKS: 90H4-09.. ký hiệu là (8) đổ nằm bên trái trên làn đường thứ hai của chiều đường Hà Nội - Ninh Bình, đầu (8) hướng về phía Hà Nội chếch vào đường chuẩn, tâm trục bánh sau xe môtô (8) cách tâm trục bánh sau xe môtô (1) là 4,17m về phía Ninh Bình và cách đường chuẩn là 2,13m, đầu xe môtô (8) hướng về phía Ninh Bình chếch vào dải phân cách, tâm cách đường chuẩn là 2,75m. Đầu ngoài để chân chính bên trái tì sát mặt đường cách đường chuẩn là 2,45m.

- Diện vết cày (9) kích thước (2,16x0,36)m trên làn đường thứ hai của chiều đường Hà Nội - Ninh Bình, vết có hướng Hà Nội - Ninh Bình. Đầu vết cách tâm trục bánh sau xe môtô (8) là 1,68m, điểm gần nhất cách đường chuẩn là 2,22m.

- Diện máu (10) kích thước (0,22x0,20)m trên làn đường thứ nhất của chiều đường Hà Nội - Ninh Bình. Tâm (10) cách tâm trục bánh trước xe môtô (1) là 1,49m về phía Ninh Bình và cách đường chuẩn là 0,75m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe môtô biển kiểm soát 35N1-103…: Lốp bánh trước cạnh bên trái mặt lăn má bên trái và cạnh bên trái vành bánh trước liền kề để lại vết trượt sạt, chùi bụi có hướng ngược chiều tiến của bánh xe và chếch từ mặt lăn vào tâm trục kích thước (26x5,5)cm đo theo chiều cong của mặt lăn lốp, gần nhất cách chân van là 36cm theo chiều tiến bánh xe đo theo chiều cong của mặt lăn lốp. Hai càng trước bị đẩy về sau làm cho chắn bùn trước phần phía sau tì sát vào đầu bò lốc máy. Ống càng trước bên phải cạnh phía trước để lại vết trượt, chùi bụi và bám dính chất màu đen kích thước toàn bộ trên diện (6x4)cm, vết có hướng từ trái sang phải, từ trước về sau hơi chếch xuống dưới. Cạnh bên trái chắn bùn trước phần phía trước và ốp vai càng bên trái để lại vết chùi bụi hướng từ trước ra sau kích thước (20,5x15,5)cm. Gương chiếu hậu bên trái mặt gương bị vỡ, tay gương bị đẩy về phía sau tì áp sát vào ốp nhựa đầu xe, góc lượn trên tay gương này mặt trước bị trày sạt kích thước (3x0,8)cm. Để chân chính bên trái đầu ngoài đệm cao su bị trày sạt nham nhở lộ lõi kim loại bên trong, đầu lõi kim loại bị trày sạt bám bột đá màu trắng kích thước toàn bộ trên diện (4x2,5)cm. Để chân phụ bên trái bọc kim loại đầu ngoài bị trày sạt bám dính bột đá màu trắng kích thước (2,5x0,6)cm.

- Xe môtô biển kiểm soát 90H4-09..: Ốp kim loại bảo vệ ống pô bị móp méo đẩy ép sang bên trái trên diện (38x8,5)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất là 18,5cm, điểm gần nhất cách mép sau cùng của đuôi mép ốp kim loại bảo vệ này là 30cm về phía trước, trong diện này phần phía sau để lại nhiều vết xước hướng từ sau về trước từ dưới lên trên kích thước (11x5,5)cm, phần phía trước để lại vết chùi bụi và xước rải rác trên diện (27x6)cm. Cần khởi động bị đẩy xoay về phía trước tì sát với đệm cao su để chân chính bên phải, mặt ngoài cần khởi động tương ứng tại vị trí trục cần khởi động mặt phía sau để lại vết chùi bụi kích thước (9x1,5)cm. Để chân sau bên phải bị gãy rời ra khỏi giá bắt, để chân này rời khỏi xe, mấu kim loại phía trên bắt để chân này gãy rời khỏi xe, vị trí gãy tiếp giáp sát với giá kim loại để chân. Cánh yếm bên phải rải rác để lại nhiều vết trượt hướng từ sau về trước trên diện (32x15,5)cm. Chắn bùn bánh trước phần phía trước cạnh bên phải để lại vết trượt xước hướng từ trước về sau và từ trái sang phải kích thước (15x3,5)cm, gần nhất cách đầu chắn bùn này là 5cm.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 85/TT ngày 27/8/2018, Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: *"Dấu hiệu chính qua giám định: Sưng nề vùng đỉnh, chẩm thái dương hai bên. Tụ máu dưới da đầu, lún vỡ xương đỉnh, xương thái dương hai bên, dập não, phù não. Nạn nhân Nguyễn Văn T tử vong do chấn thương sọ não làm vỡ xương hộp sọ gây dập não, phù não".*

Tại bản kết luận định giá tài sản số 65/2018 ngày 28/8/2018, Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý kết luận: *"Phần thiệt hại của xe môtô nhãn hiệu*

HONDA BKS: 90H4-09.., xe đã qua sử dụng giá 738.000 đồng; phần thiệt hại của xe môtô nhãn hiệu HONDA BKS: 35N1-103..., xe đã qua sử dụng giá 1.620.000 đồng".

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm:

- 01 xe BKS: 35N1-103...; 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 chứng nhận đăng ký xe môtô, xe máy của xe môtô BKS: 35N1-103... và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đều mang tên Nguyễn Văn T.

- 01 xe môtô BKS: 90H4-09.. và 01 đăng ký xe môtô, xe máy BKS: 90H4-09.. mang tên Cao Văn M.

Quá trình điều tra, Bùi Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi điều khiển xe môtô không có giấy phép lái xe gây tai nạn ngày 28/7/2018 làm cho anh Nguyễn Văn T bị thương nặng dẫn đến tử vong.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKS-PL ngày 01/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Bùi Văn V về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Bùi Văn V, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, Điều 38, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Bùi Văn V từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng trong vụ án là người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như kết luận việc xác minh tin báo về tội phạm; bản

ảnh, sơ đồ, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông; biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; kết luận giám định pháp y tử thi của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hà Nam; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 28/7/2018, tại đoạn mở của dải phân cách Quốc lộ 1A Km227+800 theo hướng Ninh Bình đi Hà Nội thuộc tổ 7, phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Bùi Văn V không có giấy phép lái xe môtô theo quy định điều khiển xe môtô BKS: 90H4-09.. chở anh Cao Văn M phía sau bật đèn tín hiệu rẽ trái chuyển hướng sang chiều đường Hà Nội đi Ninh Bình, do chuyển hướng không quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều nên đã làm phần bên phải xe V điều khiển va chạm với bánh trước xe môtô BKS: 35N1-103... do anh Nguyễn Văn T điều khiển đang đi trên phần đường của mình theo hướng Hà Nội đi Ninh Bình gây tai nạn, hậu quả làm anh T bị thương nặng, sau đó tử vong, Bùi Văn V và anh Cao Văn M bị xây xát, hai xe môtô bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo Bùi Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* với tình tiết định khung hình phạt: *"Không có giấy phép lái xe theo quy định"* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt do chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; do trình độ văn hóa thấp nên nhận thức, hiểu biết pháp luật của bị cáo hạn chế; bị cáo bản thân thuộc gia đình có khó khăn là hộ nghèo; đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại gây ra; đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự pháp luật quy định bị cáo sẽ được hưởng khi xem xét, quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt: Hành vi tham gia giao thông đường bộ điều khiển xe môtô nhưng không có giấy phép lái xe, không chấp hành đúng quy định khi chuyển hướng xe của bị cáo đã gây ra vụ tai nạn mà hậu quả làm thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản cho người khác. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, mức độ rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn giao thông đường bộ được pháp luật bảo vệ. Với lỗi vô ý do cẩu thả, hành vi của bị cáo đã vi phạm quy tắc tham gia giao thông đường bộ và điều kiện bắt buộc của người lái xe khi tham gia giao thông quy định tại Điều 15 và Điều 58 của Luật giao thông đường bộ, cụ thể là: *"Trong khi chuyển hướng, người lái xe phải ... nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác"* và *"Người lái xe tham gia giao thông phải ... có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được phép điều khiển do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp"*. Do tính chất, mức độ nguy hiểm

cho xã hội và hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng nên xét thấy cần phải có mức hình phạt thật nghiêm minh, tương xứng đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời cũng là bài học cảnh tỉnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật trong nhân dân. Tuy nhiên, cũng xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu do lỗi vô ý, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì vậy bị cáo sẽ được hưởng mức án dưới mức thấp nhất quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[6] Đối với hành vi giao phương tiện giao thông thuộc sở hữu của mình cho bị cáo điều khiển của anh Cao Văn M, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định rõ việc anh M không biết bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định là có căn cứ nên hành vi đó không cấu thành tội:*"Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ"*, Cơ quan điều tra đã không xử lý về mặt hình sự đối với anh Cao Văn M là đúng quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Sau khi gây tai nạn, đại diện gia đình bị cáo Bùi Văn V cùng với anh Cao Văn M đã chủ động bồi thường, tích cực khắc phục hậu quả thiệt hại về tính mạng, tài sản của anh Nguyễn Văn T. Gia đình bị hại đã nhận được số tiền 100.000.000 đồng bồi thường và không có đề nghị gì về dân sự. Tại phiên tòa, bà Lê Thị H đại diện gia đình bị cáo và anh Cao Văn M không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền đã bỏ ra bồi thường thiệt hại thay cho bị cáo nên trách nhiệm dân sự của bị cáo đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Đối với thiệt hại khác về sức khỏe của anh Cao Văn M và thiệt hại về tài sản là chiếc xe môtô BKS: 90H4-09.. bị hư hỏng, do anh M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về vật chứng và xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Đối với chiếc xe môtô BKS: 35N1-103..., 01 Giấy phép lái xe hạng A1, 01 chứng nhận đăng ký xe môtô BKS: 35N1-103.63 mang tên Nguyễn Văn T và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự là tài sản hợp pháp của anh T, ngày 14/11/2018 Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, trả lại những tài sản trên cho gia đình anh T nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Đối với chiếc xe môtô BKS: 90H4-09.. và 01 Đăng ký xe môtô, xe máy số 017331 là tài sản hợp pháp của anh Cao Văn M, nay sẽ trả lại cho anh M.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật, người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn V phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

- Xử phạt bị cáo 24 (*hai bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/11/2018.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho anh Cao Văn M 01 (*một*) xe môtô BKS: 90H4-09.. và 01 (*một*) Đăng ký xe môtô, xe máy số 017331 của xe BKS: 90H4-09...

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 15/02/2019.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Bùi Văn V nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Người đại diện theo ủy quyền của bị hại;
- Người có QL,NVLQ đến vụ án;
- Bị cáo Bùi Văn V;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thanh Sơn